

Số: 4955/TCT-DNK

V/v: Thuế nhà thầu nước ngoài

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2006

Kính gửi: Đại diện Tổng cục Thuế tại thành phố Hồ Chí Minh  
Đồng kính gửi: Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Phong  
(18, Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 525/Cty-CV ngày 26/7/2006 của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Phong (Công ty Kim Phong) về việc "thuế nhà thầu nước ngoài" kiến nghị việc xử lý truy thu thuế nhà thầu đối với 07 hợp đồng nhập máy móc thiết bị của Công ty do Đội kiểm tra số 7 của Tổng cục Thuế xác định; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Thông tư 169/1998/TT-BTC ngày 22/12/1998 của Bộ Tài chính thì trường hợp Công ty Kim Phong có ký hợp đồng kinh tế với các doanh nghiệp ở nước ngoài, theo Hợp đồng đã ký Bên nước ngoài phải thực hiện việc cung cấp máy móc, thiết bị cùng với việc cung cấp các dịch vụ như giám sát hoặc trực tiếp thực hiện công việc lắp đặt, chạy thử..., đào tạo, hướng dẫn, huấn luyện vận hành máy móc thiết bị, bảo hành, bảo dưỡng... thì giá trị của các hoạt động dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT và thuế TNDN theo quy định của Thông tư 169/1998/TT-BTC (nêu trên). Công ty Kim Phong có trách nhiệm kê khai, khấu trừ và nộp thay thuế GTGT, thuế TNDN cho các nhà thầu nước ngoài theo nguyên tắc sau:

- Đối với những Hợp đồng kinh tế có điều khoản xác định rõ giá trị của phần dịch vụ lắp đặt, chạy thử, bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật... thì thuế nhà thầu phải nộp được tính trên phần giá trị dịch vụ và áp dụng thu theo hoạt động dịch vụ.

- Đối với những Hợp đồng kinh tế không có điều khoản xác định cụ thể giá trị của phần dịch vụ lắp đặt, chạy thử, bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật... Yêu cầu Công ty Kim Phong cung cấp cho Đội kiểm tra các Hợp đồng kinh tế cũng như các phụ lục Hợp đồng hoặc thoả thuận của Công ty với bên nước ngoài và thực tế các dịch vụ bên cung cấp thiết bị thực hiện ở Việt Nam để xác định phần giá trị dịch vụ trên tổng giá trị hợp đồng làm căn cứ để tính số thuế nhà thầu phải nộp (tính trên giá trị của phần dịch vụ). Trường hợp không đủ căn cứ xác định thì Đội kiểm tra căn cứ vào các dịch vụ bên nước ngoài thực hiện để ấn định phần giá trị dịch vụ làm căn cứ tính thuế.

- Đối với những Hợp đồng kinh tế qua kiểm tra xác định chỉ là Hợp đồng thương mại đơn thuần, các dịch vụ mà phía nước ngoài cung cấp chỉ mang tính chất bảo hành cho sản phẩm cung cấp thì không thu thuế nhà thầu.

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, Tổng cục Thuế đề nghị Đại diện Tổng cục Thuế tại thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo Đội kiểm tra khẩn trương xác định số

thuế GTGT và thuế TNDN Công ty Kim Phong phải nộp thay nhà thầu. Lập biên bản điều chỉnh số liệu của Biên bản kiểm tra ngày 25/7/2006 về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty TNHH Kim Phong và gửi kết quả về Tổng cục Thuế để ban hành Quyết định truy thu. Trong quá trình kiểm tra, nếu có vướng mắc Đại diện Tổng cục Thuế tại thành phố Hồ Chí Minh kịp thời báo cáo để Tổng cục Thuế giải quyết.

Tổng cục Thuế đề nghị Công ty Kim Phong liên hệ với Đại diện Tổng cục Thuế tại thành phố Hồ Chí Minh để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Thuế thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./. *Tu*

Nơi nhận:

- Như trên
- Vụ PC - BTC
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu VT, DNK(2b).x

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền